

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1711/2021/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Đặng Thúy K, sinh năm 1987

Thường trú: Ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai

Tạm trú: Không số, hẻm 29/15, đường x, khu phố y, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh;

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1980

Thường trú: Ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15/12/2021, bà Đặng Thúy K và ông Nguyễn Đức H thỏa thuận:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thúy K và ông Nguyễn Đức H thuận tình ly hôn (Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 111/2011 do Ủy ban nhân dân xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai chứng nhận ngày 27/6/2011).

- Về con chung: Bà Đặng Thúy K và ông Nguyễn Đức H có 02 (hai) người con chung tên Nguyễn Đăng Bảo N, sinh ngày 09/8/2012 và Nguyễn Đức Bảo N1, sinh ngày 05/12/2015.

Hai bên thống nhất giao hai người con chung cho bà K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Ông Huy cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Đăng Bảo N 5.000.000 (năm triệu) đồng/tháng, Nguyễn Đức Bảo N1 5.000.000 (năm triệu) đồng/tháng cho đến khi Nguyễn Đăng Bảo N, Nguyễn Đức Bảo N1 đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung: Bà K và ông H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về lệ phí: Lệ phí việc dân sự 300.000 đồng, bà Đặng Thúy K và ông Nguyễn Đức H có nghĩa vụ nộp.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15/12/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thúy K và ông Nguyễn Đức H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao hai người con chung tên Nguyễn Đăng Bảo N, sinh ngày 09/8/2012 và Nguyễn Đức Bảo N1, sinh ngày 05/12/2015 cho bà Đặng Thúy K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Ông Nguyễn Đức H cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Đăng Bảo N 5.000.000 (năm triệu) đồng/tháng, Nguyễn Đức Bảo N1 5.000.000 (năm triệu) đồng/tháng cho đến khi Nguyễn Đăng Bảo N, Nguyễn Đức Bảo N1 đủ 18 tuổi.

Kể từ khi bà Kiều có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông H không thực hiện đúng nghĩa vụ cấp dưỡng như trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con. Việc cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi khi có lý do chính đáng.

- Về tài sản chung: Bà K và ông H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà K và ông H xác định không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Đặng Thúy K và ông Nguyễn Đức H phải nộp lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0024890 ngày 02/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

***Nơi nhận:***

- TAND TP.HCM;
- VKSND thành phố Thủ Đức;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Đức;
- UBND xã X, huyện X,  
tỉnh Đồng Nai;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Nguyễn Thị Hồng Nga**